

Số: 25/2020/QĐST-DS

*Hiệp Hoà, ngày 15 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147; khoản 1 khoản 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 123/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**\* Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần A

Địa chỉ: Phố BT, phường HB, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến D – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Văn T – Phó giám đốc trung tâm bán lẻ chi nhánh Bắc Giang.

**\* Bị đơn:**

- Anh Lương Văn K, sinh năm 1973

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: thôn AH, xã DB, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về dư nợ và nghĩa vụ trả tiền: Ngân hàng thương mại cổ phần A và Anh Lương Văn K, chị Nguyễn Thị L thống nhất anh K, chị L còn nợ của Ngân hàng thương mại cổ phần A tính đến ngày 07/9/2020 số tiền nợ gốc là 44.133.195 đồng (bốn mươi bốn triệu một trăm ba mươi ba nghìn một trăm chín mươi năm đồng); tiền lãi trong hạn là 3.315.903 đồng (ba triệu ba trăm mười năm nghìn chín trăm linh ba nghìn đồng); tiền lãi quá hạn là 2.135.954 đồng (hai triệu một trăm ba mươi năm nghìn chín trăm năm mươi tư đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần A và Anh Lương Văn K, chị Nguyễn Thị L thống nhất thoả thuận: Ngày 15/10/2020 anh K, chị L phải trả Ngân hàng thương

mại cổ phần A số tiền gốc là 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng); ngày 15/11/2020 anh K, chị L phải trả Ngân hàng thương mại cổ phần A toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 07/9/2020 anh K, chị L còn phải chịu khoản tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho vay số 138/16/HĐCV/118 – 11 ngày 05/5/2016.

Trường hợp anh K, chị L không thanh toán trả được toàn bộ số nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần A như đã thỏa thuận ở trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần A có quyền phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 323, tờ bản đồ số 8 diện tích 118,5m<sup>2</sup> địa chỉ thửa đất ở thôn An Hoà, xã ĐB, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD497543 do Ủy ban nhân dân huyện Hiệp Hoà cấp ngày 14/3/2016 theo hợp đồng thế chấp tài sản đã ký để thu hồi nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn cho Ngân hàng.

- **Về án phí:** Ngân hàng thương mại cổ phần A phải chịu 619.813 đồng (sáu trăm mười chín nghìn tám trăm mười ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 1.170.000 đồng (một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0003808 ngày 02/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền 550.187 đồng (năm trăm năm mươi nghìn một trăm tám mươi bảy đồng).

Anh Lương Văn K, chị Nguyễn Thị L phải chịu 619.813 đồng (sáu trăm mười chín nghìn tám trăm mười ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hoà;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hoà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ – VP.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Đặng Văn Chức**